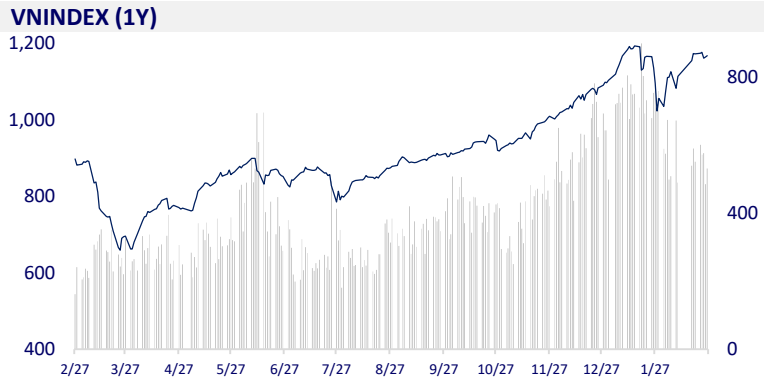
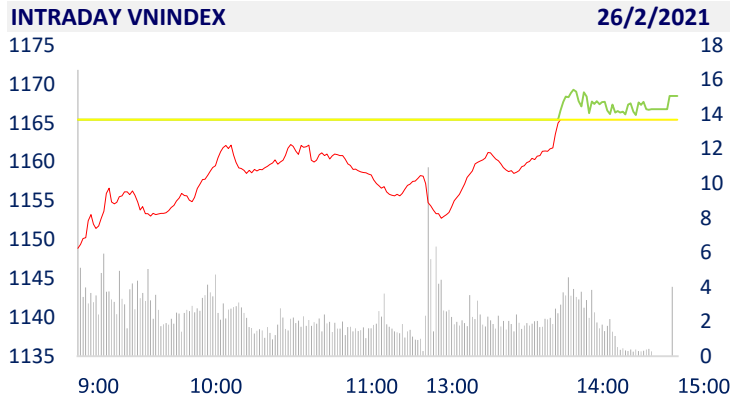
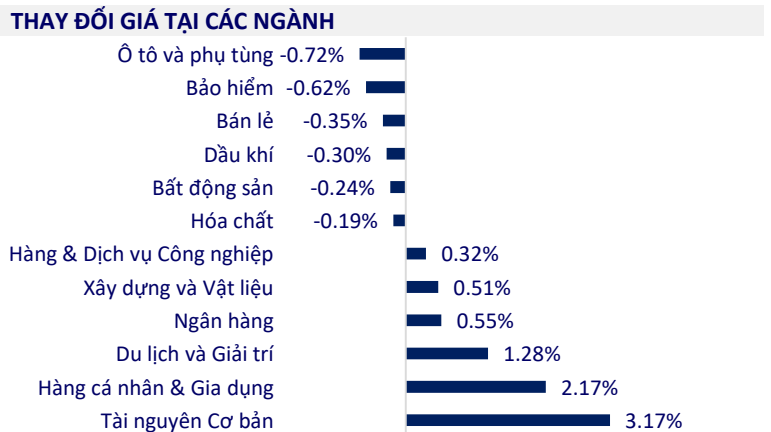


TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,168.47	0.26%	6.27%
VN30	1,173.60	0.32%	10.89%
HNX	249.22	1.23%	26.44%
UPCOM	76.64	0.21%	3.81%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-447.72		
Tổng GTGD (tỷ)	17,810.09	12.45%	3.83%

- Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng 448 tỷ đồng trên toàn thị trường và đây cũng là phiên bán ròng thứ 6 liên tiếp. Lực bán của khối ngoại tập trung vào các cổ phiếu như VNM (137,1 tỷ đồng), VRE (73,4 tỷ đồng), DXG (46,1 tỷ đồng)...



ETF & PHÁI SINH		1D	YTD
E1VFN30	19,700	-0.10%	4.79%
FUEMAV30	13,800	2.22%	10.14%
FUESSV30	14,470	-0.21%	8.55%
FUESSV50	16,900	0.00%	6.96%
FUESSVFL	15,370	0.39%	12.60%
FUEVFNVD	19,600	0.46%	13.95%
FUEVN100	15,180	0.53%	8.82%
VN30F2109	1,180.10	-0.40%	
VN30F2106	1,181.90	-0.14%	
VN30F2104	1,175.90	-1.14%	
VN30F2103	1,174.00	-0.68%	



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
Nikkei	28,966.01	-1.55%	5.55%
Shanghai	3,509.08	-2.12%	2.77%
Kospi	3,012.95	-2.80%	4.85%
Hang Seng	28,980.21	-3.64%	6.75%
STI (Singapore)	2,949.04	-0.82%	2.78%
SET (Thái Lan)	1,496.78	0.00%	3.27%
Dầu thô (\$/thùng)	62.92	-0.25%	30.27%
Vàng (\$/ounce)	1,764.05	-0.18%	-7.33%

- Chứng khoán châu Á-Thái Bình Dương rớt mạnh trong ngày thứ Sáu (26/02), nối tiếp đợt giảm mạnh trên Phố Wall đêm qua khi đà tăng nhanh chóng của lợi suất trái phiếu. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản sụt 1,202 điểm (tương đương 3.99%), trong khi chỉ số Kospi của Hàn Quốc lao dốc 3.09%. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai Composite giảm 1.48%, trong khi chỉ số Hang Seng của Hồng Kông lao dốc 2.87%. Còn chỉ số Shenzhen Composite rớt 2.331%.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	0.29%	-4	16
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.80%	0	0
TPCP - 5 năm	1.33%	3	11
TPCP - 10 năm	2.16%	6	13
USD/VND	23,113	0.03%	-0.28%
EUR/VND	28,608	-0.22%	-1.70%
CNY/VND	3,631	-0.08%	1.62%

- Theo báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong tháng 2/2021, cả nước có 8.038 doanh nghiệp mới được thành lập với tổng số vốn đăng ký là 179.737 tỷ đồng, giảm 12,3% và tăng 85,6% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2020, giảm 20,3% về số doanh nghiệp và tăng 15,9% về vốn đăng ký so với tháng 1/2021.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
C4G	3/2/2021	3/3/2021		Cổ phiếu	0.06	
SAB	3/2/2021	3/3/2021	3/25/2021	Tiền mặt		1,500
HDB	3/3/2021	3/4/2021	4/14/2021	Tiền mặt		1,500
HPB	3/3/2021	3/4/2021	4/14/2021	Tiền mặt		1,500
CPC	3/4/2021	3/5/2021	3/25/2021	Tiền mặt		1,000
DAD	3/4/2021	3/5/2021	3/24/2021	Tiền mặt		1,500
SPC	3/8/2021	3/9/2021	3/29/2021	Tiền mặt		700
WSB	3/12/2021	3/15/2021	3/31/2021	Tiền mặt		1,000

TIN TỨC CHỌN LỌC

- Gần 700 doanh nghiệp Việt được phép xuất khẩu thủy sản vào Đài Loan
- Quy hoạch phân khu sông Hồng bao phủ diện tích 11.000 ha
- Lãi suất giảm, lượng lớn tiền gửi vẫn chảy vào ngân hàng trong năm 2020
- WHO: Trung Quốc không nỗ lực điều tra nguồn gốc nCoV
- Nợ nần chồng chất, kinh tế Trung Quốc tiến thoái lưỡng nan
- Mỹ cảnh báo về giới hạn của sự kiên nhẫn với Iran

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	98,200	0.00%	-3.06%	2,216,200	1,569,800	- VCB: Đầu tháng 2, Vietcombank đã tiên phong đưa lãi suất kì hạn ngắn 1-2 tháng về mức "đáy của đáy" ở 2,9%/năm. Biểu lãi suất tiền gửi của ngân hàng này ở các kì hạn theo đó 6-9 tháng còn 3,8%/năm; kỳ hạn dài 24-60 tháng giảm về 5,3%/năm... giảm 0,1 điểm % so với biểu lãi suất trước. Như vậy, với lần điều chỉnh trên, Vietcombank đã kéo mặt bằng lãi suất huy động của ngân hàng này về mức thấp nhất trong 4 ngân hàng thương mại nhà nước gồm Vietinbank, Agribank, BIDV.
BID	43,600	1.51%	-1.13%	3,566,000	2,245,900	
CTG	37,250	-0.13%	0.68%	19,640,600	15,211,400	
TCB	39,250	0.38%	1.42%	34,181,400	26,409,300	
VPB	40,000	1.01%	-1.48%	11,800,900	8,358,600	
MBB	27,650	1.28%	2.98%	47,367,700	41,855,700	
HDB	25,150	-1.37%	-1.57%	8,845,600	7,430,200	
TPB	27,550	0.73%	-0.54%	3,742,400	2,890,000	
STB	18,350	-0.81%	-1.87%	53,713,500	35,177,100	
NVL	79,600	-0.50%	-0.87%	2,755,800	3,625,200	
TCH	21,800	-1.13%	-6.44%	12,995,200	10,255,500	- Giá xăng E5RON92 và RON95-III đồng loạt tăng hơn 800 đồng/lít từ chiều ngày 25/2, trong đó đã chi từ quỹ điều hành 2.000 đồng/lít.
KDH	31,900	-1.54%	-5.90%	3,211,500	3,007,300	
PDR	63,000	1.29%	-2.93%	4,629,400	4,225,400	
GAS	89,300	0.11%	0.45%	2,827,200	1,343,000	
POW	12,600	-0.79%	-3.45%	15,715,900	13,294,000	- VIC: Quần thể du lịch Làng Vân với tổng quy mô lên đến 1.500 ha, được UBND Đà Nẵng bàn giao cho CTCP Vinpearl với dự kiến ban đầu về mức tổng đầu tư lên đến 5 tỷ USD.
PLX	58,200	-0.34%	3.56%	2,951,200	2,027,700	
VIC	109,000	0.09%	0.00%	1,941,300	1,531,000	
VHM	101,600	-1.17%	-1.45%	4,660,500	3,836,700	
VRE	33,200	-1.63%	-3.77%	8,237,500	6,980,600	- VNM: VNM tiếp tục dẫn đầu giá trị khối ngoại bán ròng trong phiên giao dịch ngày hôm nay với 137 tỷ đồng.
VNM	104,800	0.19%	-2.96%	7,205,600	5,548,500	
BVH	59,100	-0.84%	-3.90%	2,050,200	1,044,400	
MSN	90,300	0.78%	-4.85%	3,367,500	2,133,200	
SBT	21,700	-1.14%	-5.03%	6,448,000	5,156,100	- HPG: Hòa Phát sản xuất container, giải quyết đầu ra cho 1 triệu tấn HRC của nhà máy thép Dung Quất. Dự kiến đầu quý II năm sau, Hòa Phát có thể cung cấp ra thị trường container rỗng mang thương hiệu của mình.
VJC	135,100	0.07%	2.50%	1,182,900	1,075,100	
FPT	76,200	0.00%	-0.52%	4,593,600	3,184,500	
MWG	135,000	-0.52%	-1.89%	2,308,800	1,923,200	
PNJ	84,900	1.07%	-2.30%	1,211,700	1,647,700	
REE	56,700	0.53%	-3.24%	1,669,400	1,640,400	
SSI	33,200	-0.75%	0.15%	26,845,600	23,563,800	
HPG	45,600	3.28%	4.95%	80,757,300	65,466,800	

